

Số: 649/QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày 30 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Chương trình công tác của Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia của tỉnh, giai đoạn 2016-2020 về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2018

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Chỉ thị số 36/CT-TTg ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện hiệu quả, bền vững Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 1772/QĐ-UBND ngày 17/7/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2016-2020;

Xét đề nghị của Văn phòng điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh Đắk Lắk tại Tờ trình số 60/TTr-VPĐP ngày 13/3/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình công tác của Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia của tỉnh, giai đoạn 2016-2020 về thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2018.

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các các sở, ban, ngành của tỉnh; Các thành viên Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG của tỉnh giai đoạn 2016 – 2020; Chánh Văn phòng điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh Đắk Lắk; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành.

Nơi nhận

- Như Điều 2;
- BCĐ TW, Văn phòng ĐPTW; (báo cáo)
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh; (báo cáo)
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy; Ban Tuyên giao Tỉnh ủy;
- UBMTTQVN tỉnh,
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Các phòng: TH, KT, VHXXH, CN, NC, NN&MT;
- Lưu: VT, NN&MT(Đg-70b).

CHỦ TỊCH



Phạm Ngọc Nghị

CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC
của Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG của tỉnh, giai đoạn 2016-2020 về
thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2018
(Kèm theo Quyết định số: 649/QĐ-UBND ngày 30/3/2018 của UBND tỉnh)

I. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Mục tiêu

- Xây dựng nông thôn mới bền vững theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, tạo diện mạo mới trong nông thôn, đẩy mạnh phát triển kinh tế, từng bước nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân, củng cố hệ thống chính trị, đảm bảo an ninh trật tự xã hội;
- Phần đầu năm 2018 có ít nhất 10 xã đạt chuẩn nông thôn mới, nâng số xã lũy kế đạt chuẩn lên 40 xã và thành phố Buôn Ma Thuột hoàn thành nhiệm vụ nông thôn mới; bình quân toàn tỉnh đạt 13,2 tiêu chí/xã;
- Duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí cho các xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới; tăng cường cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất và đời sống ở nông thôn; đời sống nhân dân từng bước được nâng cao.

2. Nhiệm vụ và giải pháp

2.1. Quan điểm chỉ đạo

a) Tập trung nâng cao chất lượng và hiệu quả triển khai Chương trình trên cơ sở lựa chọn một số nội dung tác động trực tiếp đến sản xuất, đời sống của người dân trên địa bàn để ưu tiên tập trung chỉ đạo và hỗ trợ nguồn lực thực hiện, bao gồm:

- Phát triển các công trình hạ tầng trên địa bàn xã, thôn (giao thông, điện, trường học, trạm y tế, nước sạch, thủy lợi), hỗ trợ phát triển sản xuất, bảo vệ môi trường;
- Tiếp tục đẩy mạnh phát triển sản xuất gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp và đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn, nâng cao thu nhập cho dân cư nông thôn;
- Từng bước tạo chuyển biến rõ nét về vệ sinh, môi trường, cảnh quan nông thôn theo hướng xanh - sạch - đẹp;
- Xây dựng đời sống văn hóa nông thôn;
- Giữ vững quốc phòng, an ninh trên địa bàn nông thôn;

- Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông, kiện toàn Ban Chỉ đạo và bộ máy tham mưu, giúp việc các cấp theo hướng chuyên nghiệp và tăng cường năng lực kiểm tra, giám sát thực hiện Chương trình.

b) Quyết tâm phấn đấu thực hiện mục tiêu nhưng không nóng vội, chạy theo thành tích, nhất là tuyệt đối không huy động quá sức dân; kết hợp hài hòa giữa ưu tiên chỉ đạo điểm và đẩy mạnh triển khai trên diện rộng.

c) Tập trung chỉ đạo thực hiện Chương trình theo từng tiêu chí, từng nội dung cụ thể trên cơ sở rà soát, ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện đồng bộ, thống nhất phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương. Chủ động rà soát, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện trên địa bàn.

2.2. Nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm

a) Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 36/CT-TTg ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện hiệu quả, bền vững Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020.

b) Tiếp tục rà soát cơ chế, chính sách để hoàn thiện cơ sở pháp lý cho triển khai Chương trình. Căn cứ cơ chế chính sách của Trung ương, các sở, ban ngành chủ động rà soát, tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản điều chỉnh, bổ sung các quy định cho phù hợp với điều kiện cụ thể trên địa bàn tỉnh, trong đó lưu ý cơ chế, chính sách để thực hiện đầy đủ, nghiêm túc Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 2/12/2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù các Chương trình MTQG giai đoạn 2016 - 2020.

c) Triển khai có hiệu quả kế hoạch năm 2018; nghiêm túc thực hiện đúng quy định về kiểm soát đầu tư công, xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản tại Công văn số 1447/TTg-KTN ngày 13/4/2014 và Công văn số 2003/TTg-KTN ngày 5/1/2015 của Thủ tướng Chính phủ. Không được để phát sinh nợ mới, chỉ phê duyệt dự án khi đã xác định được nguồn vốn; tuyệt đối không được yêu cầu dân đóng góp bắt buộc và huy động quá sức dân; xử lý trách nhiệm người đứng đầu nếu thực hiện sai quy định.

d) Các địa phương phải chủ động bố trí đủ nguồn lực từ ngân sách địa phương và tăng cường huy động, lồng ghép giữa các nguồn lực khác trên địa bàn để thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới trên cơ sở điều chỉnh bổ sung cơ chế chính sách của địa phương.

e) Đẩy mạnh chỉ đạo phát triển sản xuất gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp:

- Tập trung đẩy nhanh thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với phát triển ngành nghề, mở rộng liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị và đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, thu hút đầu tư của doanh nghiệp vào phát triển sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ trên địa bàn, chú trọng công nghiệp chế biến nông sản và công nghiệp sử dụng nhiều lao động;

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ vào sản xuất bao gồm cả nông nghiệp công nghệ cao;

- Nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn với nhu cầu phát triển sản xuất hàng hóa ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật;

- Chú trọng phát triển các công trình hạ tầng cơ bản các xã, thôn, buôn trực tiếp gắn với phát triển sản xuất, đời sống hàng ngày của người dân (giao thông, điện, trường học, trạm y tế, nước sạch, thủy lợi ...). Mỗi xã, huyện căn cứ điều kiện thực tế, nghiên cứu lựa chọn một số hạng mục để tập trung ưu tiên triển khai, tạo ra chuyển biến đột phá trên phạm vi xã, huyện.

f) Tập trung chỉ đạo cải thiện chất lượng môi trường nông thôn:

- Tổ chức tuyên truyền, nâng cao ý thức bảo vệ môi trường, hướng dẫn người dân chủ động phân loại, xử lý rác tại hộ gia đình;

- Tập trung xử lý vấn đề rác thải, nước thải sinh hoạt, chất thải chăn nuôi. Khắc phục ô nhiễm môi trường ở các làng nghề, áp dụng công nghệ xử lý tiên bộ và các hình thức tổ chức phù hợp với điều kiện từng địa phương để xử lý hiệu quả rác thải, nước thải. Làm đẹp cảnh quan các công trình công cộng. Đồng thời có cơ chế, chính sách để tạo nguồn lực cho giải quyết các vấn đề môi trường nông thôn;

- Từng bước xây dựng phương án đưa các cơ sở chăn nuôi lớn và ngành nghề tiểu thủ công nghiệp nông thôn vào khu tập trung để kiểm soát việc xử lý môi trường, hạn chế ô nhiễm;

- Phát động mạnh mẽ phong trào xây dựng khu dân cư kiểu mẫu (trong đó, nội dung chủ yếu hướng vào xử lý môi trường, xây dựng cảnh quan môi trường xanh - sạch - đẹp ở từng hộ và cộng đồng dân cư).

g) Tiếp tục đẩy mạnh phát triển giáo dục, y tế và xây dựng đời sống văn hóa nông thôn mới, giữ vững an ninh, trật tự nông thôn:

- Tiếp tục xây dựng đời sống văn hóa nông thôn; giữ gìn và phát huy nét truyền thống văn hóa tốt đẹp của từng vùng, từng dân tộc, từng thôn, buôn; nâng cao hiệu quả sử dụng các thiết chế văn hóa cơ sở để đáp ứng nhu cầu hoạt động văn hóa của người dân nông thôn;

- Cải thiện chất lượng giáo dục, chăm sóc sức khỏe ban đầu và khám chữa bệnh; thực hiện tốt chính sách bảo hiểm y tế cho người dân nông thôn, nhất là vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc;

- Tập trung xử lý các điểm nóng về trật tự xã hội nông thôn; đẩy mạnh đấu tranh ngăn chặn và đẩy lùi các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội, chú trọng xây dựng và nhân rộng mô hình tự quản về an ninh trật tự ở khu dân cư; phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể và người có uy tín trong cộng đồng.

h) Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả các tiêu chí nông thôn mới đối với các xã đã được công nhận đạt chuẩn. Coi trọng các nội dung tổ chức sản

xuất, tái cơ cấu nông nghiệp, phát triển ngành nghề, nâng cao năng lực sản xuất, nâng cao thu nhập, xóa đói, giảm nghèo, xây dựng đời sống văn hóa, xây dựng môi trường sống xanh - sạch - đẹp, đảm bảo an ninh trật tự ngày càng tốt hơn để nông thôn mới phát triển bền vững.

i) Thường xuyên kiện toàn Ban Chỉ đạo, Ban quản lý và bộ máy giúp việc các cấp theo hướng chuyên nghiệp.

j) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát: Ban Chỉ đạo, Ban quản lý xây dựng kế hoạch và phân công cụ thể các thành viên, các ngành, các cấp chủ động bám sát cơ sở để đôn đốc, kiểm tra, giám sát tình hình triển khai ở các địa phương, nhất là về cơ chế, chính sách, cách thức sử dụng các nguồn ngân sách nhà nước, cơ chế đầu tư đặc thù, việc huy động nguồn nhân lực của người dân và chất lượng thi công các công trình...

l) Tổ chức hội nghị, hội thảo chuyên đề để tháo gỡ vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các nội dung của Chương trình, nhất là các nội dung tác động trực tiếp đến đời sống của người dân nhằm không ngừng nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân nông thôn.

m) Chấp hành chế độ báo cáo định kỳ phục vụ cho việc xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu thống nhất cả tỉnh, đáp ứng yêu cầu chỉ đạo thực hiện của Ban Chỉ đạo, Ban quản lý (theo Quyết định số 2627/QĐ-UBND ngày 22/9/2017 của UBND tỉnh về việc Quy định chế độ báo cáo thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2017 - 2020).

II. MỘT SỐ NỘI DUNG TẬP TRUNG CHỈ ĐẠO

1. Kiện toàn, nâng cao năng lực bộ máy Ban chỉ đạo, Ban quản lý

- Thường xuyên kiện toàn, nâng cao năng lực bộ máy giúp việc Ban chỉ đạo, Ban quản lý theo hướng chuyên nghiệp, bố trí 01 công chức cấp xã chuyên trách về nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới theo quy định tại Quyết định số 1920/QĐ-TTg ngày 05/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tiếp tục mở các lớp tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng kiến thức xây dựng nông thôn mới cho cán bộ cấp xã, huyện, tỉnh; ưu tiên tập huấn để nhân rộng những mô hình, điển hình thành công, nhất là cách làm, các phong trào xây dựng nông thôn mới.

2. Ban hành văn bản hướng dẫn

- Trên cơ sở các văn bản triển khai thực hiện chương trình của Chính phủ và các Bộ ngành Trung ương, Ban chỉ đạo rà soát, kịp thời tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung hoàn thiện các cơ chế chính sách và văn bản hướng dẫn thực hiện Chương trình.

- Các Sở, ban ngành của tỉnh được giao nhiệm vụ chủ trì hướng dẫn thực hiện các tiêu chí nông thôn mới tiếp tục rà soát, bổ sung, điều chỉnh các văn bản hướng dẫn cụ thể từng tiêu chí do đơn vị quản lý, phụ trách để thực hiện Chương trình trên cơ sở các văn bản hướng dẫn của Chính phủ và các Bộ ngành Trung ương trong năm 2018 (thời gian hoàn thành chậm nhất quý II/2018). Trên

cơ sở văn bản hướng dẫn, phải thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện của các địa phương và tổng hợp báo cáo kết quả về Ban chỉ đạo (qua Văn phòng điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh) theo quy định.

3. Nâng cao hiệu quả công tác thi đua, tuyên truyền

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức phát huy cao sự tham gia tích cực sự chủ động của người dân và sự quan tâm của toàn xã hội. Chú trọng đến tuyên truyền phổ biến về chủ trương, cơ chế chính sách, cách làm hay và một số mô hình tốt để người dân hiểu rõ về chương trình và tự nguyện ủng hộ và tham gia xây dựng công trình trên địa bàn thôn, buôn, xã; quản lý chặt chẽ trong quá trình thực hiện đầu tư, xây dựng các công trình, không để xảy ra tiêu cực, lãng phí, tham nhũng làm mất lòng tin của nhân dân. Tập trung chỉ đạo các xã điểm hoàn thành các tiêu chí phần đầu để có cơ sở nhân rộng ra các địa phương khác trên toàn tỉnh;

- Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện nhằm tìm ra những gương điển hình, những cách làm hay, sáng tạo cần nhân rộng trong xây dựng nông thôn mới, kịp thời uốn nắn những biểu hiện sai lệch, chạy theo thành tích trong quá trình thực hiện Chương trình;

- Có cơ chế bình xét, khen thưởng nhằm tạo nên phong trào phần đầu, khuyến khích mọi tầng lớp nhân dân và hệ thống chính trị cố gắng thi đua đạt các mục tiêu của Chương trình. Tổ chức tôn vinh doanh nghiệp, doanh nhân, hợp tác xã, cá nhân tiêu biểu có nhiều đóng góp trong xây dựng nông thôn mới.

4. Triển khai các Nghị quyết của HĐND tỉnh và các Quyết định của UBND tỉnh.

Các Sở, ban, ngành của tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục tổ chức quán triệt Nghị quyết số 158/2015/NQ-HĐND ngày 10/7/2015 về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2015-2020 và Nghị quyết số 173/2015/NQ-HĐND ngày 03/12/2015 của HĐND tỉnh Quy định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu trong Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2016-2020; triển khai Quyết định số 425/QĐ-UBND ngày 04/02/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2015-2020 và định hướng đến năm 2030; Quyết định số 1772/QĐ-UBND ngày 17/7/2017 về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2016 - 2020; Quyết định số 2168/QĐ-UBND ngày 26/8/2017 về ban hành Kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cán bộ xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2017 - 2020; Quyết định số 2687/QĐ-UBND ngày 27/9/2017 về ban hành bảng chấm điểm 19 tiêu chí nông thôn mới tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2017 - 2020.

5. Tập trung chỉ đạo rà soát, nâng cao chất lượng công tác quy hoạch

- Tiếp tục rà soát nâng cao chất lượng công tác quy hoạch cấp xã, thực hiện quản lý theo quy hoạch, kết nối quy hoạch trên địa bàn huyện về giao

thông, thủy lợi, xây dựng kết cấu hạ tầng, quy hoạch phát triển sản xuất và các quy hoạch khác, lưu ý quy hoạch bảo vệ môi trường nông thôn, xã, thôn, buôn; có kế hoạch lập các dự án xử lý môi trường tại các làng nghề.

- Tổ chức kiểm tra, hướng dẫn và tháo gỡ những vướng mắc trong quá trình thực hiện quy hoạch đã được phê duyệt.

6. Đẩy mạnh chỉ đạo phát triển sản xuất

- Chú trọng thực hiện các nội dung phát triển sản xuất theo hướng sản xuất hàng hóa gắn với tiêu thụ sản phẩm, nâng cao thu nhập cho người dân nông thôn; xóa đói, giảm nghèo gắn với việc thực hiện chủ trương tái cơ cấu nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững trên địa bàn. Tổ chức chỉ đạo xây dựng Hợp tác xã, Tổ hợp tác, các hình thức liên kết, hợp tác, gắn sản xuất với chế biến tiêu thụ, đảm bảo phát triển sản xuất bền vững, hiệu quả. Tạo điều kiện thuận lợi thu hút các doanh nghiệp về nông thôn, tham gia xây dựng nông thôn mới;

- Tăng cường hỗ trợ phát triển sản xuất để nâng cao thu nhập cho người dân, lựa chọn ưu tiên các mô hình sản xuất có hiệu quả, áp dụng công nghệ cao và phù hợp với từng địa phương, có triển vọng nhân rộng và có thị trường;

- Triển khai Đề án tái cơ cấu nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới theo hướng nâng cao giá trị gia tăng, phát triển bền vững.

- Xây dựng Đề án Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP).

7. Đẩy mạnh phát triển giáo dục, y tế, bảo vệ môi trường và xây dựng đời sống văn hóa nông thôn mới, giữ vững an ninh trật tự xã hội ở nông thôn

- Tổ chức hướng dẫn, hỗ trợ nhân dân thực hiện các nội dung về phát triển văn hóa xã hội, môi trường, đảm bảo an ninh trật tự ở nông thôn. Xây dựng một số mô hình thôn, buôn đạt chuẩn văn hóa hướng giữ gìn và phát huy nét truyền thống văn hóa tốt đẹp của từng dân tộc, từng thôn, buôn;

- Cải thiện chất lượng giáo dục, chăm sóc sức khỏe ban đầu và khám chữa bệnh; thực hiện tốt chính sách bảo hiểm y tế cho người dân nông thôn, nhất là vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc;

- Giữ gìn an ninh trật tự ở nông thôn; chú trọng xây dựng và nhân rộng mô hình tự quản về an ninh trật tự ở khu dân cư; phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể và người có uy tín trong cộng đồng.

8. Về tăng cường thu hút các nguồn lực xây dựng các công trình cơ sở hạ tầng

- Tăng cường huy động, lồng ghép, bố trí các nguồn lực để nâng cấp cơ sở hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất và nâng cao đời sống của người dân trên địa bàn xã, thôn (giao thông, điện, trường học, trạm y tế, nước sạch, thủy lợi...); đẩy mạnh xã hội hóa nguồn lực; huy động nguồn lực tại chỗ, phát huy vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng nông thôn mới; vận động các tổ chức, doanh

nghiệp đóng góp cùng chung tay xây dựng nông thôn mới. Tận dụng nâng cấp các công trình hiện có, bảo tồn các công trình lịch sử, văn hóa;

- Áp dụng rộng rãi các mẫu thiết kế, dự toán các công trình xây dựng cơ bản, như: đường giao thông nông thôn, kênh mương nội đồng, Nhà văn hóa xã, thôn, sân thể thao ... đã được UBND tỉnh ban hành. Áp dụng rộng rãi cơ chế hỗ trợ vật tư để dân tự làm các công trình không yêu cầu kỹ thuật phức tạp. Đơn giản hóa tối đa thủ tục đầu tư, thủ tục thanh quyết toán nhằm giảm chi phí, nâng cao hiệu quả đầu tư. Chủ động lựa chọn một số hạng mục công trình hạ tầng cấp xã để tập trung ưu tiên triển khai, tạo ra chuyển biến đột phá trên phạm vi từng địa phương;

- Bố trí ngân sách địa phương các cấp (tỉnh, huyện, xã), tiếp tục huy động từ nhiều nguồn lực, bao gồm: Nguồn vốn tín dụng; các nguồn lực khác từ doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế; từ xã hội, nguồn vốn đóng góp của nhân dân, các nguồn lực hợp pháp của các cá nhân, tổ chức quốc tế để cùng với nguồn lực từ ngân sách nhà nước tập trung đầu tư cho hạ tầng nông thôn và các mục tiêu xây dựng nông thôn mới;

- Vận động nguồn vốn của các tổ chức tài chính quốc tế, nhất là Ngân hàng Thế giới (WB) và Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) cho Chương trình.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ nhiệm vụ, nội dung Kế hoạch này; đồng thời, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan, Thành viên Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG của tỉnh, giai đoạn 2016-2020 có trách nhiệm chỉ đạo cụ thể hóa thành các nhiệm vụ kế hoạch của đơn vị mình năm 2018, như sau:

a) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Tiếp tục triển khai Đề án tái cơ cấu nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới.

- Xây dựng Đề án Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP).

- Chủ trì hướng dẫn thực hiện tiêu chí số 3 (Thủy lợi), tiêu chí số 13 (Tổ chức sản xuất) và chỉ tiêu 17.1; 17.3; 17.7, báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tài nguyên và MT (chỉ tiêu 17.1; 17.3; 17.7), Ban chỉ đạo tỉnh theo quy định.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Tiếp tục tham mưu hướng dẫn thực hiện Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 2/12/2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù các Chương trình MTQG giai đoạn 2016 - 2020; Thông tư số 01/2017/TT-BKHĐT ngày 14/02/2017 của Bộ Kế hoạch và ĐT về Hướng dẫn quy trình lập kế hoạch đầu tư cấp xã thực hiện các Chương trình MTQG.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan hướng dẫn các chủ đầu tư triển khai thực hiện vốn kế hoạch đã được UBND tỉnh giao năm 2018 thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới. Thời gian hoàn thành Quý II/2018.

- Chủ trì hướng dẫn cụ thể cơ chế lồng ghép, quản lý các nguồn vốn trong xây dựng nông thôn mới từ các chương trình, dự án trên cơ sở hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương.

- Báo cáo kết quả thực hiện về Ban chỉ đạo tỉnh theo quy định.

c) Sở Tài chính

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan hướng dẫn việc quản lý, thanh quyết toán đối với nguồn vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình nông thôn mới năm 2018. Thời gian hoàn thành Quý II/2018.

- Chủ trì tham mưu UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh quy định cụ thể tỷ lệ phân cấp nguồn thu từ đấu giá quyền sử dụng đất, giao đất có thu tiền sử dụng đất (sau khi hoàn trả kinh phí bồi thường, giải phóng mặt bằng) trên địa bàn xã cho ngân sách xã để thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới (theo Quyết định số 1760/QĐ-TTg ngày 10/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ).

- Báo cáo kết quả thực hiện về Ban chỉ đạo tỉnh theo quy định.

d) Sở Xây dựng

- Chủ trì phối hợp với Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường và các ngành có liên quan hướng dẫn việc rà soát quy hoạch, bổ sung điều chỉnh quy hoạch nhằm nâng cao chất lượng các quy hoạch; kiểm tra, hướng dẫn việc cấm mốc chỉ giới các vị trí chủ yếu của các công trình hạ tầng theo quy hoạch được duyệt.

- Rà soát, đánh giá, điều chỉnh các thiết kế mẫu, thiết kế điển hình đã tham mưu UBND tỉnh ban hành thuộc Chương trình xây dựng nông thôn mới.

- Chủ trì hướng dẫn thực hiện tiêu chí số 1 (Quy hoạch), tiêu chí số 9 (Nhà ở dân cư) và chỉ tiêu 17.4, báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tài nguyên và Môi trường (chỉ tiêu 17.4), Ban chỉ đạo tỉnh theo quy định.

e) Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, hướng dẫn việc thực hiện các tiêu chí số 17 về Môi trường (chỉ tiêu 17.2, 17.5, 17.6), nhất là nước thải, các chất thải trong nông thôn và các điểm thu gom, xử lý rác thải ở các xã. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện của các địa phương và tổng hợp báo cáo kết quả về Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới tỉnh theo quy định.

g) Sở Giao thông Vận tải:

Chủ trì hướng dẫn thực hiện tiêu chí số 2 (Giao thông) và báo cáo kết quả thực hiện về Ban chỉ đạo tỉnh theo quy định.

h) Sở Y tế:

Chủ trì hướng dẫn thực hiện tiêu chí số 15 (Y tế) và chỉ tiêu 17.8, báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tài nguyên và Môi trường (chỉ tiêu 17.8), Ban chỉ đạo tỉnh theo quy định.

i) Sở Giáo dục và Đào tạo:

Chủ trì hướng dẫn thực hiện tiêu chí số 5 về Trường học và tiêu chí số 14 về Giáo dục và Đào tạo (chỉ tiêu 14.1, 14.2), báo cáo kết quả thực hiện về Ban chỉ đạo tỉnh theo quy định.

k) Sở Lao động, Thương binh và Xã hội:

Chủ trì hướng dẫn thực hiện tiêu chí số 11 (Hộ nghèo) và tiêu chí số 12 (Lao động có việc làm) và chỉ tiêu 14.3, 18.6, báo cáo tiến độ kết quả thực hiện về Sở Giáo dục và ĐT (chỉ tiêu 14.3), Sở Nội vụ (chỉ tiêu 18.6), Ban chỉ đạo tỉnh theo quy định.

l) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

Chủ trì hướng dẫn thực hiện tiêu chí số 6 (Cơ sở vật chất văn hóa) và tiêu chí số 16 (Văn hóa) phù hợp với điều kiện đặc thù của tỉnh. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện của các địa phương và tổng hợp báo cáo kết quả về Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới tỉnh theo quy định.

m) Sở Thông tin và Truyền thông:

Chủ trì hướng dẫn thực hiện tiêu chí số 8 (Thông tin và Truyền thông) và báo cáo kết quả thực hiện về Ban chỉ đạo tỉnh theo quy định.

n) Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành hoàn thiện và trình UBND tỉnh Quyết định về cơ cấu tổ chức bộ máy giúp việc Ban Chỉ đạo các cấp theo Quyết định số 1920/QĐ-TTg ngày 05/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ;

- Chủ trì phối hợp với Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh hướng dẫn thực hiện các thủ tục thi đua khen thưởng; tổng hợp danh sách và đề xuất khen thưởng đối với xã đạt chuẩn nông thôn mới;

- Hướng dẫn các địa phương trong việc biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong phong trào thi đua “Đắc Lắc chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2016-2020;

- Chủ trì hướng dẫn thực hiện tiêu chí số 18 về Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật (chỉ tiêu 18.1, 18.2, 18.3, 18.4, 18.5) và báo cáo tiến độ thực hiện về Ban chỉ đạo tỉnh theo quy định.

o) Sở Công Thương

Chủ trì hướng dẫn thực hiện tiêu chí số 4 (Điện), tiêu chí số 7 (Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn) và báo cáo tiến độ thực hiện về Ban chỉ đạo tỉnh theo quy định.

p) Công an tỉnh: Tập trung đấu tranh ngăn chặn tệ nạn xã hội, nâng cao chất lượng an ninh nông thôn, đảm bảo cuộc sống thanh bình, an toàn cho người dân nông thôn giúp họ yên tâm sản xuất, xây dựng nông thôn mới. Chủ trì hướng dẫn thực hiện tiêu chí số 19 về Quốc phòng và An ninh (chỉ tiêu 19.2) và báo cáo kết quả thực hiện về Ban chỉ đạo tỉnh theo quy định.

q) Cục Thống kê tỉnh

Chủ trì hướng dẫn thực hiện tiêu chí số 10 (Thu nhập) và báo cáo tiến độ thực hiện về Ban chỉ đạo tỉnh theo quy định.

r) Sở Tư pháp

Chủ trì hướng dẫn thực hiện tiêu chí số 18 về Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật (chỉ tiêu 18.6) và báo cáo tiến độ thực hiện về Sở Nội vụ (chỉ tiêu 18.6), Ban chỉ đạo tỉnh theo quy định.

s) Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh

Chủ trì hướng dẫn thực hiện tiêu chí số 19 về Quốc phòng và An ninh (chỉ tiêu 19.1) và báo cáo tiến độ thực hiện về Công an tỉnh (chỉ tiêu 19.1), Ban chỉ đạo tỉnh theo quy định.

t) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam – Chi nhánh tỉnh Đắk Lắk:

- Hướng dẫn thực hiện chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn;

- Tổ chức thực hiện Công văn số 691/NHNN-TD ngày 4/2/2016 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc triển khai nhiệm vụ của ngành ngân hàng thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới. Theo đó, tham mưu cho Ủy ban Nhân dân, Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG của tỉnh trong việc triển khai Đề án xây dựng nông thôn mới tại địa phương; phối hợp với các Sở, ban, ngành và các tổ chức chính trị-xã hội triển khai, tuyên truyền cơ chế, chính sách và các chương trình tín dụng góp phần thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới;

- Chủ động cung cấp số liệu đầu tư tín dụng xây dựng nông thôn mới tại tất cả các xã trên địa bàn cho Ban Chỉ đạo tỉnh; tham mưu cho Ban chỉ đạo tỉnh khi tổng hợp, đánh giá về nguồn vốn tín dụng phục vụ Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới tại địa phương;

- Định kỳ 6 tháng một lần, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam – Chi nhánh tỉnh Đắk Lắk báo cáo tình hình cho vay phục vụ xây dựng nông thôn mới theo các nội dung: báo cáo số liệu cho vay của các tổ chức tín dụng trên địa bàn thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới; đánh giá kết quả đạt được, khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm. Đồng thời, đề xuất giải pháp, kiến nghị để nâng cao hiệu quả nguồn vốn tín dụng ngân hàng trong việc thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới.

u) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh: Tăng cường giám sát, tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực tham gia thực hiện Nghị quyết liên tịch số 88/NQLT/CP-ĐCTUBTWMTTQVN ngày 07/10/2016 giữa Chính phủ và Đoàn Chủ tịch UBTW MTTQVN về việc phối hợp thực hiện giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; Phong trào thi đua cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020 (Quyết định số 1730/QĐ-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ); nâng cao chất lượng các danh hiệu thi đua ở khu dân cư, góp phần thực hiện các tiêu chí xây dựng

nông thôn mới; tổ chức các buổi tọa đàm trao đổi, tìm hiểu mô hình vận động toàn dân chung sức xây dựng nông thôn mới; phát huy vai trò các báo, tạp chí của Mặt trận, các báo của các tổ chức thành viên trong công cuộc xây dựng đời sống văn hóa nông thôn mới; tổ chức đánh giá sự hài lòng của người dân tại địa phương đề nghị công nhận đạt chuẩn nông thôn mới.

t) Đề nghị Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Tỉnh Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Hội Cựu Chiến binh tỉnh, Hội Người cao tuổi tỉnh: Theo chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý của đơn vị, theo hướng dẫn của cơ quan Trung ương chủ động lựa chọn những nội dung thiết thực, phối hợp để tuyên truyền, vận động, khích lệ, động viên các cá nhân, tổ chức cùng đồng lòng chung sức xây dựng nông thôn mới và báo cáo tiến độ thực hiện về Ban chỉ đạo tỉnh theo quy định.

u) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Căn cứ vào Chương trình công tác của Ban Chỉ đạo tỉnh và thực tế của địa phương để cụ thể hóa Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới thành các chỉ tiêu cụ thể, báo cáo cấp có thẩm quyền bổ sung vào Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của địa phương để phân đầu thực hiện đạt hiệu quả.

- Tiếp tục chỉ đạo rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch và đề án nông thôn của các xã đã được phê duyệt phù hợp với đề án tái cơ cấu nông nghiệp.

- Bố trí ngân sách địa phương (huyện, xã), tiếp tục huy động từ nhiều nguồn lực, bao gồm: Nguồn vốn tín dụng; các nguồn lực khác từ doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế; từ xã hội: nguồn vốn đóng góp của nhân dân, các nguồn lực hợp pháp của các cá nhân, tổ chức quốc tế để cùng với nguồn lực từ ngân sách nhà nước tập trung đầu tư cho hạ tầng nông thôn và các mục tiêu xây dựng nông thôn mới.

- Định kỳ hàng quý, năm các địa phương báo cáo tiến độ giải ngân nguồn vốn năm 2018 thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới để Văn phòng điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh theo dõi, tổng hợp báo cáo Ban chỉ đạo, UBND tỉnh xử lý các vướng mắc.

- Chỉ đạo các cơ quan có liên quan thường xuyên cập nhật thông tin tiến độ triển khai chương trình trên địa bàn, báo cáo định kỳ hàng quý, năm cho Ban Chỉ đạo tỉnh (qua Văn phòng điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh) theo quy định để tổng hợp kết quả báo cáo cho Ban chỉ đạo và UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo.

2. Văn phòng điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh

- Chủ trì, hướng dẫn, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện Chương trình công tác của Ban Chỉ đạo tỉnh;

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tham mưu phân bổ nguồn vốn Trung ương, vốn tỉnh thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2018, trình UBND tỉnh và thông báo cho các địa phương biết, chủ động kế hoạch tổ chức thực hiện.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành quy định công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2018 - 2020.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn cho cán bộ làm công tác nông thôn mới.

- Đôn đốc các Sở, ngành, địa phương báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao về xây dựng nông thôn mới để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh (Theo Quyết định số 2627/QĐ-UBND ngày 22/9/2017 của UBND tỉnh về việc Quy định chế độ báo cáo thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2017 - 2020).

- Phối hợp với Sở Nội vụ, các Sở, ngành tiếp tục kiện toàn bộ máy giúp việc các cấp; triển khai thực hiện phong trào thi đua Đắc Lắc chung sức xây dựng nông thôn mới.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, các sở ngành có liên quan xây dựng Đề án “Chương trình mỗi xã một sản phẩm”.

- Tham mưu UBND tỉnh thành lập các đoàn công tác đi kiểm tra các địa phương về thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới.

- Chuẩn bị tài liệu họp định kỳ của Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG của tỉnh về đánh giá kết quả thực hiện Chương trình nông thôn mới./.

CHỦ TỊCH



Phạm Ngọc Nghị

PHỤ LỤC
PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CỦA CÁC SỞ, NGÀNH VỀ THỰC HIỆN
CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI NĂM 2018
(Kèm theo Quyết định số 649/QĐ-UBND ngày 30/3/2018 của UBND tỉnh)

TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1.	Kiểm toàn bộ máy giúp việc Ban chỉ đạo các cấp (theo Quyết định số 1920/QĐ-TTg ngày 05/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ)	Sở Nội vụ	Sở Nông nghiệp và PTNT, Văn phòng Điều phối NTM tỉnh	Quý II/2018
2.	Triển khai thực hiện phong trào thi đua “Đắc Lắc chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2016 - 2020	Sở Nội vụ	Các sở, ngành liên quan, Văn phòng Điều phối NTM tỉnh	Cả năm 2018
3.	Quyết định ban hành Chương trình công tác năm 2018 của Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh	Văn phòng điều phối NTM tỉnh	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và PTNT, các sở, ban ngành có liên quan	Quý I/2018
4.	Tham mưu Ban chỉ đạo các Chương trình MTQG tỉnh phân công các thành viên Ban chỉ đạo phụ trách địa bàn chỉ đạo xây dựng nông thôn mới	Văn phòng điều phối NTM tỉnh	Các sở, ban ngành, đoàn thể của tỉnh và các thành viên Ban chỉ đạo	Quý I/2018
5.	Tham mưu công tác tổng hợp, xử lý nợ đọng XDCB trong Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới	Sở Kế hoạch và Đầu tư	UBND các huyện, thị xã, thành phố	Cả năm 2018
6.	Hướng dẫn thực hiện nguồn vốn sự nghiệp kế hoạch năm 2018 Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới	Sở Tài chính	Sở Nông nghiệp và PTNT, Văn phòng điều phối NTM tỉnh và các sở, ngành liên quan	Quý II/2018
7.	Tham mưu HĐND tỉnh quy định cụ thể tỷ lệ phân cấp nguồn thu từ đấu giá quyền sử dụng đất, giao đất có thu tiền sử dụng đất (sau khi hoàn trả kinh phí bồi thường, giải phóng mặt bằng) trên địa bàn xã cho ngân sách xã để thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới (theo Quyết định số 1760/QĐ-TTg ngày 10/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ)	Sở Tài chính	Kho bạc nhà nước tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, các Sở, ngành liên quan	Quý II/2018
8.	Hướng dẫn các địa phương rà soát, bổ sung, điều chỉnh quy hoạch nông thôn mới các xã	Sở Xây dựng	UBND các huyện, thị xã, thành phố	Quý II/2018
9.	Tham mưu triển khai thực hiện	Sở Xây	Văn phòng điều phối	Cả năm

TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
	Quyết định số 676/QĐ-TTg ngày 18/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án xây dựng nông thôn mới trong quá trình đô thị hóa trên địa bàn cấp huyện giai đoạn 2017 - 2020	dựng	NTM tỉnh, các sở, ban ngành có liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố	2018
10.	Xây dựng đề tài cấp quốc gia và tỉnh về Chương trình khoa học và công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nông nghiệp và PTNT, Văn phòng điều phối NTM tỉnh, các sở, ban ngành có liên quan	Cả năm 2018
11.	Xây dựng Đề án Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) của tỉnh	Sở Nông nghiệp và PTNT	Văn phòng điều phối NTM tỉnh, các sở, ban ngành có liên quan	Cả năm 2018
12.	Tổ chức thẩm định, đề nghị công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2018	Hội đồng thẩm định xã đạt chuẩn	Văn phòng điều phối NTM tỉnh, các sở, ban ngành liên quan	Quý IV/2018
13.	Xây dựng tài liệu hướng dẫn thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2018 - 2020	Văn phòng Điều phối NTM tỉnh	Sở Nông nghiệp và PTNT, các sở, ban ngành có liên quan	Quý III/2018
14.	Triển khai các lớp đào tạo, bồi dưỡng kiến thức xây dựng NTM cho cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới các cấp	Văn phòng Điều phối NTM tỉnh	UBND các huyện, thị xã, thành phố	Quý III/2018
15.	Tham mưu thành lập các đoàn kiểm tra của BCD tỉnh đi kiểm tra Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tại các địa phương	Văn phòng Điều phối NTM tỉnh	Các sở, ban ngành liên quan	Quý II/2018
16.	Tham mưu công tác chuẩn bị nội dung của Hội nghị sơ kết 3 năm thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh, giai đoạn 2016 - 2020	Văn phòng Điều phối NTM tỉnh	Ban thi đua - Khen thưởng tỉnh, các sở, ban ngành liên quan	Quý IV/2018
17.	Xây dựng kế hoạch đổi mới và đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về xây dựng nông thôn mới	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban ngành, đoàn thể có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố	Quý II/2018
18.	Xây dựng kế hoạch tập trung củng cố, xây dựng Công an xã, lực lượng an ninh thôn, buôn vững mạnh làm nòng cốt trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội; đảm bảo an ninh, trật tự khu vực nông thôn, góp phần phát triển kinh	Công an tỉnh	Công an các huyện, thị xã, thành phố	Quý II/2018

TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
	tế xã hội địa phương			
19.	Xây dựng kế hoạch tăng cường công tác tuyên truyền và bảo vệ môi trường trong xây dựng nông thôn mới; trong đó: chú trọng tạo cảnh quan nông thôn sáng - xanh - sạch - đẹp, giữ gìn được những đặc trưng và bản sắc nông thôn truyền thống	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban ngành, đoàn thể có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố	Quý II/2018
20.	Hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá, thẩm định kết quả thực hiện tiêu chí nông thôn mới trên địa bàn tỉnh	Sở ngành được phân công phụ trách tiêu chí NTM	UBND các huyện, thị xã, thành phố và đơn vị có liên quan	Cả năm 2018
21.	Xây dựng kế hoạch công tác kiểm tra, giám sát, tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực tham gia xây dựng nông thôn mới	Ủy ban MTTQ VN tỉnh	Các sở, ban ngành, đoàn thể của tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố	Cả năm 2018
22.	Tổng hợp báo cáo định kỳ và đột xuất cho Ban chỉ đạo các Chương trình MTQG của tỉnh	Văn phòng điều phối NTM tỉnh	Các Sở, ban ngành, đoàn thể có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố	Cả năm 2018
23.	Tham mưu UBND tỉnh ban hành quy định công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2018 - 2020 (theo Công văn số 1345/BNN-VPĐP ngày 08/02/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT)	Văn phòng điều phối NTM tỉnh	Các Sở, ban ngành, đoàn thể có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố	Quý II/2018